

Table 7.45D Standard Errors of Mean Age at First Substance Use among Past Year Initiates Aged 12 to 49: 2002-2019

Substance	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019
ILLCIT DRUGS	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr
Marijuana	0.19	0.14	0.21	0.22	0.21	0.34	0.35	0.13	0.48	0.18	0.32	0.26	0.28	0.27	0.34	0.28	0.27	0.38
Cocaine	0.33	0.36	0.45	0.38	0.51	0.52	0.44	0.42	0.96	0.47	0.32	0.36	0.48	0.38	0.38	0.38	0.37	0.61
Crack	1.35	1.01	1.35	1.28	1.47	2.54	1.68	0.66	2.45	1.05	1.03	2.70	2.78	0.57	1.54	1.51	1.84	2.00
Heroin	2.51	1.36	2.53	1.55	1.51	1.23	3.18	1.40	1.05	1.22	1.18	1.26	1.28	0.97	1.11	1.34	1.85	2.53
Hallucinogens	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.32	0.25	0.37	0.46	0.50
LSD	0.49	0.32	0.71	0.78	0.72	0.29	0.31	0.21	0.40	0.27	0.44	0.37	0.33	0.44	0.38	0.40	0.48	0.47
PCP	0.27	0.49	1.17	0.40	0.61	0.51	0.63	0.80	0.57	0.94	0.50	0.61	0.55	0.68	1.93	1.11	*	0.70
Ecstasy	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.37	0.39	0.48	0.51	0.50
Inhalants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.58	0.57	0.69	0.50	0.57
Methamphetamine	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1.36	1.00	1.10	1.32	1.39
Misuse of Psychotherapeutics ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr
Pain Relievers ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.58	0.52	0.66	0.64	0.75
Stimulants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.52	0.67	0.63	0.59	0.64
Tranquilizers or Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr
Tranquilizers	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.63	0.55	0.63	0.62	0.77
Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	1.50	1.14	1.79	1.37	2.47
Benzodiazepines	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--
Opioids	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr
Illicit Drugs Other Than Marijuana ²	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	nr
CIGARETTES	0.30	0.26	0.19	0.33	0.21	0.12	0.26	0.25	0.21	0.13	0.23	0.22	0.23	0.17	0.16	0.25	0.18	0.26
Daily Cigarette Use	0.72	0.62	0.40	0.71	0.53	0.45	0.78	0.69	0.34	0.44	0.51	0.65	0.49	0.50	0.74	0.55	0.48	1.07
SMOKELESS TOBACCO	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.50	0.61	0.48	0.60	0.54
CIGARS	0.50	0.45	0.37	0.45	0.42	0.42	0.38	0.44	0.37	0.33	0.38	0.62	0.33	0.33	0.36	0.42	0.33	0.39
ALCOHOL	0.19	0.10	0.12	0.11	0.11	0.13	0.16	0.13	0.16	0.13	0.19	0.14	0.08	0.13	0.12	0.12	0.09	0.11

* = low precision; -- = not available; da = does not apply; nc = not comparable due to methodological changes; nr = not reported due to measurement issues.

NOTE: Some 2006 to 2010 estimates may differ from previously published estimates due to updates (see Section 3.3.5 in Chapter 3 of the *2019 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

NOTE: Methodological limitations preclude the estimation of past year initiates for aggregate substance use categories having at least one prescription psychotherapeutic, including categories for overall illicit drugs, misuse of psychotherapeutics, tranquilizers or sedatives, opioids, and illicit drugs other than marijuana (see Section 3.4.2 in Chapter 3 of the *2019 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

¹ Prescription psychotherapeutic subtypes were revised in 2016; one effect was the comparability of codeine products between 2015 and later years.

² Illicit Drugs Other Than Marijuana excludes respondents who used only marijuana but includes those who used marijuana in addition to other illicit drugs.

Definitions: Measures and terms are defined in Appendix A.

Source: SAMHSA, Center for Behavioral Health Statistics and Quality, National Survey on Drug Use and Health, 2002-2019.

Table 7.45P P Values from Tests of Differences of Mean Age at First Substance Use among Past Year Initiates Aged 12 to 49: 2019 Versus 2002-2018

Substance	2002	2003	2004	2005	2006	2007	2008	2009	2010	2011	2012	2013	2014	2015	2016	2017	2018	2019
ILLICIT DRUGS	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	
Marijuana	0.0000	0.0000	0.0000	0.0000	0.0000	0.0000	0.0000	0.0000	0.0005	0.0000	0.0000	0.0000	0.0001	0.0010	0.0129	0.0460	0.0125	
Cocaine	0.0001	0.0003	0.0018	0.0001	0.0080	0.0059	0.0007	0.0008	0.2697	0.0022	0.0005	0.0043	0.3832	0.1696	0.3740	0.3974	0.4335	
Crack	0.3598	0.0213	0.0350	0.1148	0.0852	0.4687	0.9508	0.0040	0.4470	0.0080	0.0059	0.4056	0.8161	0.0100	0.3881	0.6067	0.8675	
Heroin	0.0543	0.0194	0.2737	0.0539	0.0197	0.0328	0.2378	0.2812	0.0214	0.0391	0.0712	0.1749	0.8688	0.2720	0.2959	0.0864	0.6216	
Hallucinogens	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.0012	0.0005	0.0420	0.7866	
LSD	0.0000	0.0000	0.0011	0.0017	0.0391	0.0000	0.0000	0.0000	0.0005	0.0000	0.0008	0.0120	0.0089	0.0108	0.2912	0.2622	0.6618	
PCP	0.0174	0.4849	0.4993	0.0764	0.0893	0.0754	0.0400	0.2611	0.6642	0.8676	0.1121	0.3253	0.7735	0.0122	0.4391	0.7228	*	
Ecstasy	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.0470	0.3840	0.4943	0.9644	
Inhalants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.2622	0.8782	0.5895	0.6770	
Methamphetamine	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.9214	0.5561	0.2028	0.8943	
Misuse of Psychotherapeutics ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	
Pain Relievers ¹	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.0616	0.0007	0.7845	0.3603	
Stimulants	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.5326	0.1085	0.3572	0.8765	
Tranquilizers or Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	
Tranquilizers	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.0919	0.8359	0.2766	0.5764	
Sedatives	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.7809	0.3364	0.9608	0.3805	
Benzodiazepines	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	
Opioids	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	
Illicit Drugs Other Than Marijuana ²	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nr	nr	nr	nr	
CIGARETTES	0.0002	0.0000	0.0000	0.0057	0.0000	0.0000	0.0031	0.0085	0.0009	0.0000	0.0758	0.0657	0.7045	0.1024	0.1385	0.3241	0.7548	
Daily Cigarette Use	0.0051	0.0027	0.0001	0.0029	0.0001	0.0002	0.0094	0.0268	0.0001	0.0002	0.0024	0.0033	0.0112	0.0233	0.2438	0.0754	0.0075	
SMOKELESS TOBACCO	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	nc	0.4409	0.6926	0.2092	0.7290	
CIGARS	0.5216	0.0677	0.0278	0.7875	0.0112	0.1340	0.0111	0.2384	0.0982	0.0006	0.1047	0.7910	0.0623	0.4040	0.4013	0.5771	0.8925	
ALCOHOL	0.0000	0.0000	0.0000	0.0000	0.0000	0.0000	0.0004	0.0000	0.0074	0.0007	0.1993	0.0324	0.0092	0.7561	0.1802	0.6827	0.0604	

* = low precision; -- = not available; da = does not apply; nc = not comparable due to methodological changes; nr = not reported due to measurement issues.

NOTE: Some 2006 to 2010 estimates that are used in the comparisons may differ from previously published estimates due to updates (see Section 3.3.5 in Chapter 3 of the *2019 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

NOTE: Methodological limitations preclude the estimation of past year initiates for aggregate substance use categories having at least one prescription psychotherapeutic, including categories for overall illicit drugs, misuse of psychotherapeutics, tranquilizers or sedatives, opioids, and illicit drugs other than marijuana (see Section 3.4.2 in Chapter 3 of the *2019 National Survey on Drug Use and Health: Methodological Summary and Definitions*).

¹ Prescription psychotherapeutic subtypes were revised in 2016; one effect was the comparability of codeine products between 2015 and later years.

² Illicit Drugs Other Than Marijuana excludes respondents who used only marijuana but includes those who used marijuana in addition to other illicit drugs.

Definitions: Measures and terms are defined in Appendix A.

Source: SAMHSA, Center for Behavioral Health Statistics and Quality, National Survey on Drug Use and Health, 2002-2019.